

Số: 27/2022/QĐST-HNGĐ

Móng Cái, ngày 23 tháng 12 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 68/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: anh Nguyễn Văn A, sinh năm: 1974.

- Bị đơn: chị Bùi Thị B, sinh năm: 1976.

Đều có địa chỉ tại: số 128, Nguyễn Văn C, khu 1, phường K, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ khoản 1, 2 Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 55; Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 12 năm 2022 là A toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Nguyễn Văn A và chị Bùi Thị B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

\* Về con chung: anh Nguyễn Văn A và chị Bùi Thị B có 02 con chung là Nguyễn Thị Huyền L, sinh ngày 09/11/2003 và Nguyễn Thị Diệu L1, sinh ngày 07/4/2006. Hiện tại 02 con đang ở với bố mẹ. Con chung Nguyễn Thị Huyền L đã thành niên nên chị B và anh A không yêu cầu gì. Đối với con chung là Nguyễn Thị Diệu L1 anh A và chị B thống nhất chị B là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Nguyễn Thị Diệu L1 đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Anh A không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho chị B. Anh A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không trực tiếp nuôi dưỡng mà không ai được cản trở.

\* *Về tài sản chung và khoản nợ chung*: không yêu cầu.

\* *Về án phí*: anh A tự nguyện chịu án phí sơ thẩm 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0007661 ngày 09/11/2022 của Chi Cục Thi hành án Dân sự thành phố Móng Cái. Trả lại cho anh A 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** *Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- UBND nơi các đương sự đăng ký kết hôn;
- VKSND TP. Móng Cái;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS TP. Móng Cái;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Thu Nga**